

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO: CƠ HỌC KỸ THUẬT

CHUYÊN NGÀNH: CƠ HỌC KỸ THUẬT

1. Tuyển sinh và đối tượng tuyển sinh

1.1 Tuyển sinh

được thực hiện bằng hình thức thi tuyển với ba môn thi là toán cao cấp, tiếng Anh và Cơ học kỹ thuật.

1.2 Đối tượng được dự tuyển sinh

a. Văn bằng – Kiến thức đã tích lũy

Đối tượng dự tuyển đúng ngành (A), ngành gần (B) và ngành phù hợp (C) được liệt kê và phân loại như bảng 1. Việc đánh giá đúng ngành, ngành gần, ngành phù hợp căn cứ vào chương trình đào tạo mà thí sinh đã học.

Bảng 1: Văn bằng – Kiến thức đã tích lũy của đối tượng dự tuyển sinh(*)

Ngành học đại học	Chương trình đại học			
	5 năm-160 TC	4,5 năm-144 TC	4 năm-132 TC	4 năm-128 TC
Cơ kỹ thuật	A1	A2	A3	A4
Kỹ thuật cơ khí	B1	B2	B3	B4
Công nghệ kỹ thuật cơ khí				
Công nghệ chế tạo máy				
Kỹ thuật cơ khí chế tạo máy				
Công nghệ cơ khí chế tạo máy				
Kỹ thuật Cơ điện tử				
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử				
Công nghệ Cơ điện tử	C1	C2	C3	C4
Kỹ thuật Cơ khí động lực				
Kỹ thuật hàng không				
Kỹ thuật tàu thủy				
Kỹ thuật nhiệt				
Công nghệ kỹ thuật ô tô				
Công nghệ kỹ thuật nhiệt				
Công nghệ kỹ thuật nhiệt				
Công nghệ nhiệt lạnh				

(*) Phải thỏa mãn cả 2 yêu cầu về thời gian và số tín chỉ. Những trường hợp khác, do hội đồng Khoa học & Đào tạo Viện phê duyệt.

b. Về thâm niên công tác

Đối với chương trình đào tạo **Thạc sỹ kỹ thuật**: không có quy định về thâm niên công tác.

Đối với chương trình đào tạo **Thạc sỹ khoa học**:

- + Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.
- + Những trường hợp còn lại phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo (có xác nhận của nơi làm việc).

c. Đối tượng được dự tuyển sinh Thạc sỹ Kỹ thuật:

Người tốt nghiệp đại học chính quy và tại chức có văn bằng thuộc nhóm A1, A2, A3, A4, B1, B2, B3, B4, C1, C2, C3, C4 của bảng 1. Riêng hệ tại chức (đào tạo liên tục), đối tượng dự tuyển sinh phải có văn bằng đạt Trung bình Khá trở lên.

d. Đối tượng được dự tuyển sinh Thạc sỹ Khoa học:

Người tốt nghiệp đại học chính quy và tại chức có văn bằng thuộc nhóm A1, A2, A3, B1, B2, B3, C1, C2, C3 của bảng 1. Riêng hệ tại chức (đào tạo liên tục), đối tượng dự tuyển sinh phải có văn bằng đạt Khá trở lên.

1.3 Bổ sung kiến thức

- 1) Đối tượng không phải học bổ sung: Người tốt nghiệp đại học chính quy (cử nhân kỹ thuật, kỹ sư) đúng ngành thuộc nhóm A1, A2, A3.
- 2) Đối tượng phải học bổ sung kiến thức 6 tín chỉ:
Người tốt nghiệp đại học chính quy và tại chức đúng ngành thuộc nhóm A4.
Người tốt nghiệp đại học tại chức đúng ngành thuộc nhóm A1, A2, A3.
Người tốt nghiệp đại học chính quy và tại chức ngành gần thuộc nhóm B1, B2, B3.
- 3) Đối tượng phải học bổ sung kiến thức 12 tín chỉ:
Người tốt nghiệp đại học chính quy và tại chức ngành gần thuộc nhóm B4 và ngành phù hợp thuộc nhóm C1, C2, C3, C4.
- 4) Các trường hợp khác sẽ do Hội đồng Khoa học & Đào tạo Viện Cơ khí quyết định.
- 5) Việc xét bổ sung kiến thức căn cứ vào chương trình đào tạo, bảng điểm của thí sinh.

1.4 Miễn học phần

- Cử nhân đã hoàn thành CTĐT Đại học từ 128-140 tín chỉ, có Kế hoạch học tập (KHHT) chuẩn đủ 4 năm phải theo học đầy đủ CTĐT này bao gồm 4 học kỳ.
- Kỹ sư tốt nghiệp ĐHBK HN và kỹ sư tốt nghiệp các cơ sở đào tạo khác thuộc đối tượng A1 được xét miễn tối đa 20 tín chỉ.
- Kỹ sư tốt nghiệp các cơ sở đào tạo khác thuộc đối tượng A2 và Kỹ sư tốt nghiệp ĐHBK HN thuộc đối tượng B1 được xét miễn tối đa 11 tín chỉ.